

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V Đ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST  
Ngày 23/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V Đ , TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Đoàn Hồng Thắng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Minh Tâm

2. Bà Lê Thị Hồng Chiêm

**- Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Thị Thu Hoàng - Thư ký Tòa án

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** ông Ngô Văn Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Phạm Văn H** , sinh ngày 20/10/1989, tại huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ Th , xã Đ X , huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến L và bà Lưu Thị Ng ; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/11/2022, bị tạm giam từ ngày 14/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện V Đ; có mặt tại phiên tòa.

**2. Châu Văn D**, sinh ngày 03/11/1994, tại huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn T H , xã M Ch , huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: thôn Đ Th , xã Đ X , huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn Gi và bà Phạm Thị M ; vợ, con: chưa có; tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện V Đ ; có mặt tại phiên tòa.

**3. Phạm Thanh T** , sinh ngày 02/9/1994, tại huyện V Đ , tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn Đ S , xã Đ X, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao

động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn S và bà Hoàng Thị Đ ; vợ: Nguyễn Thị Ph và có 01 con; tiền sự, tiền án: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 14/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện V Đ ; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* bà Phạm Thị M . có mặt

- *Người tham gia tố tụng khác*

Những người làm chứng: Lưu Duy L , Tạ Văn T . đều vắng mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 16/5/2022, Phạm Thanh T có nhắn tin qua mạng Zalo cho Châu Văn D rủ D đi mua ma túy về sử dụng. Do D không biết chỗ mua ma túy, nên đã nhắn tin cho Phạm Văn H bằng ứng dụng Messenger trên mạng Facebook với nội dung “ T có 200.000 đồng rồi, nó bảo anh biết chỗ mua ma túy đá không”, H bảo “ Có”, nên D gọi điện qua Zalo cho T , bảo T mang tiền xuống nhà đưa cho H . Vì T và H đều không có xe nên T nhờ anh Lưu Duy L mang tiền về cho H . H nhận tiền từ L đưa, nhưng chưa đi mua ma túy ngay mà dùng số tiền này vào việc chi tiêu cá nhân và đã tiêu hết. Khoảng 30 phút sau, D đi xe mô tô biển kiểm soát 14F3-77xx đến đón T xuống nhà H ở thôn Đ Th , xã Đ X , huyện V Đ . Khi này tại nhà H còn có anh Tạ Văn Tr ở đó, T hỏi H đã mua được ma túy chưa, thì H nói đã tiêu hết tiền và bảo T ngồi đợi để H đi lấy tiền về trả hoặc mua ma túy đá về sử dụng.

Sau đó D dùng xe mô tô biển kiểm soát 14F3-77xx chở H đến cây ATM của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân Đội ở thị trấn C R để H rút 300.000 đồng. Sau đó H bảo D chở H vào trong ngõ gần Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ thuộc khu 5, thị trấn C R huyện V Đ . H bảo D đứng chờ ở ngoài, còn H đi vào trong ngõ mua ma túy của một người thanh niên có tên là “ B C ” không rõ lai lịch, địa chỉ. H đưa cho người thanh niên đó 200.000 đồng và nhận 01 túi linon bên trong có chứa ma túy.

Sau khi mua được ma túy, D chở H về nhà, H vào bảo với T đã lấy được ma túy, thì T nói “Lấy về rồi thì chơi”. Sau đó H vào tủ lấy bộ đồ sử dụng ma túy mang xuống nhà bếp và bảo T , D và Tr xuống bếp. Ở dưới bếp H đổ ma túy trong túi vào nỏ thủy tinh, D dùng bật lửa khò số ma túy trong nỏ rồi H lấy ống hút và hút một hơi ma túy, tiếp đến T , D , Tr mỗi người sử dụng được 03 lượt. T là người sử dụng sau cùng rồi cất dụng cụ sử dụng ma túy vào sau bình gas dưới bếp. Sau khi sử dụng ma túy xong, H đi khỏi nhà, còn T , D , Tr ở lại nhà H . Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày Tổ công tác Công an huyện V Đ kiểm tra hành chính nhà Phạm Văn H phát hiện T , D , Tr có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 chai nhựa bên trong chứa chất lỏng, nắp chai đục 02 lỗ

trong đó 01 lỗ gắn với ống hút bằng nhựa, 01 lỗ gắn ống thủy tinh bên trong bảm dính chất tinh thể màu trắng, một hộp kim loại hình hộp chữ nhật màu hồng bên trong có 01 chiếc bật lửa, 01 ống giấy bạc màu vàng, 01 ống hút màu trắng cắt vát một đầu, 01 ống hút màu vàng cắt vát một đầu, 08 vỏ túi linon trong suốt bên trong có dính tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone6, 01 xe mô tô biển kiểm soát 14F3-77xx.

Tại bản kết luận giám định số 821/KL-KTHS ngày 25/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh đã xác định: Chất bột màu trắng bảm dính trong 08 túi nilon và 01 ống thủy tinh thu giữ của Phạm Thanh T , Châu Văn D , Tạ Văn Tr gửi giám định là ma túy Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

Tại bản kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 25/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh đã xác định: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu giữ của Phạm Thanh T , Châu Văn D , Tạ Văn Tr .

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T đều khai nhận có nội dung như bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo Phạm Thanh T khai: bị cáo là người rủ D mua ma túy để sử dụng và là người đưa tiền cho H để đi mua ma túy. Khi đưa tiền cho anh L cầm về đưa cho H , bị cáo không nói cho anh L biết đó là tiền để mua ma túy. Khi bị cáo đến nhà H để lấy ma túy, thì H bảo đã tiêu hết tiền, chưa mua được ma túy nên bị cáo đã hỏi H lấy lại tiền, không chơi ma túy nữa. H bảo chờ H ở nhà để H đi lấy tiền về trả. Sau đó H và D đi ra ngoài, một lúc sau H về và đi xuống bếp bỏ dụng cụ sử dụng ma túy ra, lúc này bị cáo đi xuống bếp và có nói với H là “ Lấy rồi thì chơi” ý nói là H đã lấy ma túy về rồi thì cùng sử dụng và bị cáo đồng ý sử dụng số tiền đã đưa cho H trước đó để dùng vào việc mua ma túy để sử dụng.

Bị cáo Phạm Văn H khai: Bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy, chuẩn bị công cụ sử dụng chất ma túy và là người rủ Tr sử dụng chất ma túy. Khi T hỏi lấy lại tiền bị cáo có nói với T là để H đi lấy tiền về trả hoặc mua ma túy đá về sử dụng, không biết T có nghe được không.

Bị cáo Châu Văn D khai: Bị cáo rủ H sử dụng ma túy và nhờ H tìm mua ma túy, sau đó trực tiếp chờ H đi lấy tiền ở cây ATM và sau đó chờ H đến khu vực gần Viện kiểm sát huyện V Đ để H mua ma túy. Khi T hỏi lấy lại tiền thì H có nói với T là để H đi lấy tiền về trả hoặc mua ma túy đá về sử dụng, không biết T có nghe được không, vì lúc đó T đang chơi game. Khi sử dụng ma túy, bị cáo là người dùng bật lửa đốt nóng ma túy cho bay hơi để mọi người hút.

Anh Lưu Duy L khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Vì anh quen biết cả H và T , nên khi T nhờ chuyển tiền cho H , anh đã đồng ý, anh không biết tiền đó để làm gì.

Tạ Văn Tr khai tại cơ quan điều tra: Khi đang nằm nghe nhạc ở trên nhà (nhà của H) thì H lên gọi Tr, D và T xuống dưới bếp sử dụng chất ma túy. Trước đó Tr không biết H, D và T trao đổi với nhau những gì.

Tại bản cáo trạng số:05/CT-VKSVD ngày 18/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố các bị cáo Phạm Văn H, Châu Văn D, Phạm Thanh T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

*Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra đủ cơ sở kết luận: các bị cáo Phạm Văn H, Châu Văn D, Phạm Thanh T đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như bản cáo trạng đã nêu. Trong đó Phạm Thanh T là người khởi xướng có vai trò chính trong vụ án. Hai bị cáo H và D là người thực hành tích cực có vai trò ngang nhau và sau bị cáo T.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Phạm Thanh T với mức hình phạt từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt: bị cáo Châu Văn D với mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H với mức hình phạt từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của các bị cáo được tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam,

Về áp dụng hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo thu nhập không ổn định.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 hộp kim loại; 01 chiếc bật lửa; 01 ống giấy bạc; 01 đoạn ống hút màu trắng; 01 đoạn ống hút màu vàng; 01 chai nhựa, bên trong chứa chất lỏng, nắp chai đục 02 lỗ; 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn bên trong phong bì niêm phong có số 821/KL-GĐHS của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chiếc sim điện thoại số liên lạc 0385509815 gắn trong chiếc điện thoại Samsung; 01 chiếc sim điện thoại số liên lạc 0816098194 gắn trong chiếc điện thoại Iphone 6.

+ Tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung và 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone6.

+ Trả lại cho bà Phạm Thị M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM màu nâu biển kiểm soát 14F3-7719.

- *Ý kiến của các bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T* : Các bị cáo đều thừa nhận đã phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là không oan và đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện V Đ , điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, cũng như không có ý kiến khiếu nại gì về việc giám định. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và cơ quan giám định, người giám định đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi bị truy tố của các bị cáo:** Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người làm chứng; phù hợp với vật chứng được thu giữ trong vụ án; phù hợp với biên bản kiểm tra, các biên bản kiểm tra điện thoại và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng kết quả giám định tại các bản Kết luận giám định số 821/KL-KTHS, 822/KL-KTHS cùng ngày 25/5/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh,

Như vậy đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/5/2022 tại nhà ở của gia đình Phạm Văn H , thuộc thôn Đ Th , xã Đ X , huyện V Đ , sau khi mua được ma túy loại Methamphetamine, ba bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T đã cùng nhau tổ chức sử dụng chất ma túy và Phạm Văn H rủ thêm Tạ Văn Tr cùng sử dụng ma túy.

Như vậy hành vi tổ chức để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể của nhiều người khác của các bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Điều 255 của Bộ luật hình sự quy định:

*“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

*a).....*

*b) Đối với 02 người trở lên;*

Viện kiểm sát nhân dân huyện V Đ truy tố ba bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

***[3] Về tính chất, mức độ phạm tội, vai trò của các bị cáo:***

Các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an, xã hội ở địa phương.

Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn vì các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể, chuẩn bị trước. Bị cáo Phạm Văn H là người thực hành tích cực, trực tiếp thực hiện một loạt hành vi để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như: chủ động tìm mua ma túy, cung cấp dụng cụ sử dụng ma túy, sử dụng nhà mình làm địa điểm sử dụng chất ma túy và là người trực tiếp rủ Tạ Văn Tr cùng sử dụng ma túy, nên bị cáo H là người có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Phạm Thanh T tuy là người bỏ tiền để mua ma túy, khi biết H chưa mua được ma túy đã có ý định lấy lại tiền, không mua ma túy để sử dụng nữa. Nhưng do H chủ động mua ma túy về, nên đã đồng ý sử dụng số tiền đã đưa cho H vào việc mua ma túy cùng sử dụng. Bị cáo Châu Văn D là người giúp sức trong việc tổ chức sử dụng chất ma túy cụ thể là người chở H đi mua ma túy, trực tiếp dùng bật lửa nung nóng làm bốc hơi chất ma túy để mọi người hút vào cơ thể. Mức độ phạm tội của hai bị cáo T và D không bằng bị cáo H và vai trò phạm tội của hai bị cáo T , D trong vụ án là ngang nhau và thấp hơn bị cáo H .

Ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác, mặc dù biết rõ tác hại của ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm

***[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:***

*Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Cả ba bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Cả ba bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả ba bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Phạm Văn H sau khi biết bị truy nã đã đến cơ quan công an đầu

thứ, nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

**[5] Về hình phạt bổ sung:** Các bị cáo đều là những người lao động tự do, thu nhập không ổn định, phạm tội không vì mục đích vụ lợi, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

**[6] Về xử lý vật chứng:**

- 01 hộp kim loại; 01 chiếc bật lửa; 01 ống giấy bạc; 01 đoạn ống hút màu trắng; 01 đoạn ống hút màu vàng; 01 chai nhựa, bên trong chứa chất lỏng, nắp chai đục 02 lỗ; 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn bên trong phong bì niêm phong có số 821/KL-GĐHS của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh. Số vật chứng này là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu và tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM màu nâu biển kiểm soát 14F3-7719 là vật chứng của vụ án đồng thời là tài sản của bà Phạm Thị M (mẹ đẻ bị cáo D), bà M không biết bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội, nên không có lỗi, do vậy cần trả lại chiếc xe mô tô này cho bà Phạm Thị M theo khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung thu của Châu Văn D và 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone6 thu của Phạm Thanh T là công cụ dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu và sung vào quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc sim điện thoại số liên lạc 0385509815 gắn trong chiếc điện thoại Samsung thu của Châu Văn D và chiếc sim điện thoại số liên lạc 0816098194 gắn trong chiếc điện thoại Iphone6 thu của Phạm Thanh T là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị, cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

**[7] Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. **Tuyên bố:** Các bị cáo Phạm Văn H, Châu Văn D, Phạm Thanh T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. - Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 07(Bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 11/11/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Châu Văn D 07(Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 14/6/2022.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 07(Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 14/6/2022

3. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 hộp kim loại; 01 chiếc bật lửa; 01 ống giấy bạc; 01 đoạn ống hút màu trắng; 01 đoạn ống hút màu vàng; 01 chai nhựa, bên trong chứa chất lỏng, nắp chai đục 02 lỗ; 01 ống thủy tinh một đầu uốn cong có bầu tròn bên trong phong bì niêm phong có số 821/KL-GĐHS của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 chiếc sim điện thoại số liên lạc 0385509815 gắn trong chiếc điện thoại Samsung; 01 chiếc sim điện thoại số liên lạc 0816098194 gắn trong chiếc điện thoại Iphone6.

+ Tịch thu và sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung và 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone6.

+ Trả lại cho bà Phạm Thị M 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM màu nâu biển kiểm soát 14F3-7719.

*(Tình trạng toàn bộ vật chứng trên như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữ Công an huyện V Đ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện V Đ ngày 15/02/2023)*

4. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, ba bị cáo Phạm Văn H , Châu Văn D , Phạm Thanh T , mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, ba bị cáo Phạm Văn H, Châu Văn D , Phạm Thanh T và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Phạm Thị M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/02/2023).

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- Người có Q/lợi & N/vụ liên quan
- VKSND huyện V Đ ;
- TAND tỉnh Q.Ninh
- VKSND tỉnh Q.Ninh;
- CQCSĐT. CA huyện V Đ ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Hồng Thắng



- Nhà tạm giữ CA. H. V Đ
- CC THADS huyện V Đ ;
- CQ. THAHS CA.H.V Đ
- Lưu hồ sơ.